

# Trùng Tâm

Tối 30 Tết Mậu Thân, 1968, khu phố trên đường Lê Đại Hành rộn ràng đón Tết. Trước mặt nhà tôi là khu cư xá hai tầng khang trang của người Việt gốc Hoa, được trang hoàng vải đỏ, hoa đỏ, và từng tràng pháo đỏ dài buông thõng trước cửa nhà, nhưng bên vệ đường, sát cột đèn, một đồng rác to cỡ chiếc xe hơi, đầy rẫy những đồ phế thải.

Gần 12 giờ đêm, anh tôi, tôi và hai đứa em chen lấn, thò đầu ra ngoài cửa sổ trên lầu xem người ta đón Tết. Bên dưới, bố mẹ tôi đang treo pháo trước cửa nhà; bậc thềm với hai chậu cúc vàng tươi, khoảng sân con với những chậu hoa vạn thọ, chậu quất, chậu mai, chậu lan. Bên ngoài cánh cổng sắt là đường Lê Đại Hành, vài chiếc xe vút nhanh về cho kịp giờ giao thừa. Bên kia, trong khu cư xá, người ta đang xì xụp vải trước những bàn thờ bày ngoài cửa nghi ngút khói hương.

Rồi thì hàng loạt tiếng pháo nổ vang cùng một lúc, dưới nhà, bên đường, xác pháo hồng bay tơi tả như mưa hoa, ẩn hiện giữa đám khói mù mịt, đặc quánh, xen lẫn là những tiếng nổ lớn của pháo đại, những lần xẹt vút lên trời rồi nổ tung ra những đóa hoa cúc vĩ đại, màu đỏ màu vàng. Tiếng pháo nổ ùng ùng, liên miên bất tận; chúng tôi sặc sụa vì khói, bịt tai, trở mắt xem họ thi nhau đốt pháo lấy hên đầu năm.

Chừng chập sau thì tiếng pháo ngừng, chỉ còn nghe lẹt đẹt vài tiếng thưa thớt vắng lại từ xa. Tiếng chúc nhau, tiếng cười nói hả hê, vui vẻ, ồn ào cả khu phố. Chúng tôi đóng cửa sổ, chạy xuống nhà mừng tuổi bố mẹ, nhận tiền lì xì, rồi đi ngủ.

Mùng Một, họ hàng, những người quen với bố tôi, và những người làm trong bệnh viện Chợ Rẫy đến chúc Tết thật đông, anh em tôi được nhiều tiền lì xì. Chúng tôi hết chơi tam cúc, bầu cua cá cọp, lại xem Tivi, và được ăn mít, bánh kẹo thả dạn mà không sợ bị rầy la.

Sáng Mùng Hai, chúng tôi dậy rất sớm, náo nức vì sẽ được xuất hành đi chúc Tết. Tôi hé cửa sổ phòng ngủ trên lầu, nhìn ra ngoài, phố vắng tanh, nhà nhà đóng cửa im im, thỉnh thoảng có vài chiếc Honda, taxi chạy ngang. Bỗng tôi để ý đến một đám người mặc quần áo đen từ phía cuối đường đang tiến dần về phía nhà chúng tôi, đầu đường Lê Đại Hành, tôi chỉ cho bố và anh tôi xem. Vừa thoáng nhìn, mặt bố tôi biến sắc, ông nhanh tay rút lá cờ quốc gia đang treo ở cửa sổ vào, nhẹ nhàng đóng hết các cửa lại, rồi se sẽ cho mẹ tôi và chúng tôi biết họ là lính chính quy Bắc Việt, dựa trên cách ăn mặc của họ với miếng vải đỏ quấn ở cánh tay và đôi dép

quai bằng vỏ xe. Lời nói của bố tôi như một trái bom nổ tung, cả nhà sửng sờ, sợ đến thất thần. Con chó Lu cũng cảm được sự sợ hãi của cả nhà, nó im thin thít, bám theo chúng tôi không rời, bộ phận sinh dục của nó lòi ra, đỏ lôm, lê lét trên sàn, trông ghê quá.

Sau khi bàn tán với mẹ, bố tôi quyết định trốn lên attic, khoảng trống giữa mái và trần nhà, nơi đàn dơi làm tổ. Anh tôi và mẹ chồng hai chiếc ghế để bố trèo lên, đẩy người bố sát gần khung cửa nhỏ trên trần thông với attic. Bố dùng hết sức đu người lên, khễ khàng ngồi ngay mép cửa, tránh làm xao động lũ dơi, rồi ra dấu cho mẹ tôi đóng khung cửa lại.

Chúng tôi và mẹ khom người dưới cửa sổ phòng ngủ, hé mắt nhìn ra ngoài qua khe hở nhỏ của cánh cửa sổ. Bên kia đường, trước mặt nhà tôi, bọn họ vừa chặn một người khách bộ hành lại, hỏi giấy tờ. Người đàn ông trung tuần, mặc quần tây kaki, áo sơ mi trắng, sợ sệt, run rẩy móc túi quần lấy giấy tờ đưa cho người đàn bà trong bọn họ. Người đàn bà còn trẻ, trắng trẻo, khoảng trên 20 tuổi, tóc thắt bím hai bên, tay quấn khăn đỏ, khẩu súng lục đeo ngang eo, quát tháo người đàn ông bằng giọng Bắc nặng, khó nghe:

- Đi đâu sớm thế.
- Dạ ... đi chúc Tết họ hàng trong Chợ Lớn.
- Nhà ở đâu mà đi qua ngã này.
- Tôi... nhà tôi ở Hòa Hưng, thẻ căn cước có đây.

Người đàn bà nhíu mày:

- Cách đây bao xa?
- Chừng hơn nửa tiếng chạy xe.
- Đi chúc Tết hay đi tình báo?
- Đi chúc Tết thiệt mà.

Người đàn bà chăm chú quan sát người đàn ông thật kỹ, tay để trên súng, đi qua đi lại. Người đàn ông cúi gầm mặt, tránh những đôi mắt hau háu, sắc lẹm của bọn họ.

Thời gian chậm trôi, hồi hộp nhức tim. Người đàn bà bỗng vẩy một tên trong bọn ra xa chừng vài bước, ghé tai thăm thì, tên đó gật đầu, bước lại gần người đàn ông, rút cái băng đỏ trên tay định bịt mắt. Người đàn ông hốt hoảng, thối lui, ngó quanh tìm đường chạy, nhưng không kịp nữa. Bọn còn lại tiến nhanh, siết chặt vòng vây, một tên nắm tay người đàn ông bẻ quặt ra sau và cũng lấy khăn đỏ cột lại.

Người đàn ông bị bịt mắt, cột tay, được dắt đến bên đống rác, bị bắt quỳ, dựa người vào đống rác, mặt hướng về người đàn bà. Người đàn ông ngoái cổ qua lại, nghe ngóng, miệng không ngớt van xin: “Tại sao lại như vậy. Xin đừng giết tôi. Đừng giết...” Một phát súng chát chúa cắt ngang lời van xin, thân người đàn ông rung lên, bật ra phía sau, rồi hơi ngã ra trước, và cuối cùng thì đổ lên trên đống rác, nơi ngực máu loang đỏ ối chiếc áo sơ mi trắng. Người đàn bà chiêm ngưỡng làn khói mỏng tan nhanh nơi miệng súng, rồi đút vào bao, cười tươi, nói: “Trúng tim”.

Cả bọn bước lại quan sát cái xác còn đang co giật, vài người đề nghị nên cho nó phát súng ân huệ. Người đàn bà rút súng kê vào mòng tang bấm cò, cái xác dội ngang, từ mũi và mòng tang rỉ dòng máu tươi thắm. Người đàn bà ngược mặt quan sát hai bên phố, dơ cao khẩu súng, ngoắc ngoắc, rồi chậm rãi bước đi; cả bọn theo sau. Chúng tôi vội vã thụp người xuống nín thở, con Lu nằm dí xuống sàn, lưỡi thè dài, tiếng rên ư ử tắc nghẹn trong cổ. Thời gian cô đọng, yên lặng rợn người.

Một hồi lâu, lâu như một thế kỷ, mẹ tôi từ từ nhón người lên, chúng tôi đợi một lúc, khi thấy mặt mẹ bình thản thì chúng tôi cũng từ từ nhón người lên, liếc mắt qua khe cửa sổ. Bọn họ đã đi hết, cái xác người đàn ông dựa vào đống rác, ngồi đề lên chân, bên quỳ, bên duỗi, cái khăn đỏ bịt mắt biến mất, mắt mở trừng trừng, máu đã đặc thẫm màu. Tôi để ý thấy vài cánh cửa sổ bên khu cư xá mở hé hé rồi đóng ngay lại.

Mẹ tôi kể lại cho bố nghe chuyện xảy ra, bố tôi đòi xuống để liên lạc với bệnh viện Chợ Rẫy, vào đây lánh nạn. Trong lúc bố tôi điện thoại vào bệnh viện thì mẹ vội vã thu dọn quần áo và vài thứ cần dùng cho vào túi. Chừng nửa tiếng sau, xe Hồng Thập Tự đến, không hú còi, đậu sát lề đường. Chúng tôi hấp tấp ra khỏi nhà, con Lu ngoan ngoãn nằm im trong tay anh tôi, mồm bị tay anh giữ chặt. Xe đi ngang đống rác, xác người đàn ông tênh hênh, nổi bật vết máu loang, cặp mắt trợn ngược toàn lòng trắng, tôi rùng mình, hai tay bụm mắt; mẹ dục bác tài xé chạy nhanh lên.

Vào đến cổng bệnh viện Chợ Rẫy đã thấy xe cứu thương ra vào tấp nập. Xe chúng tôi len lỏi trên con đường chính, cuối đường là nhà bác sĩ giám đốc bệnh viện, chúng tôi sẽ tạm trú ở đây; phòng làm việc của bố tôi cách đó năm phút, gia đình tôi sẽ được an toàn. Ông giám đốc và gia đình về quê ăn Tết, cả căn nhà rộng tạm

thời thuộc quyền sở hữu của chúng tôi. Nhà một tầng, có phòng khách, phòng ăn, bếp, và ba phòng ngủ, ngoài sân rộng, có vườn cỏ, cây ổi, cây mận, hoa trang, hoa sứ, và những bụi cây thấp trước cửa sổ. Chúng tôi thích quá, nhảy tót ra vườn, leo lên cây hái trái, quên hẳn chiến tranh đang bùng nổ dữ dội bên ngoài bệnh viện.

Sáng hôm sau, xe cứu thương chở tôi và mẹ về nhà lấy thêm vài thứ cần dùng, đường phố không bóng người, chỉ có chiếc xe quân đội nhón nhác, hùng hổ vụt qua. Cuối đường Lê Đại Hành tôi thấy một chiếc xe zEEP nằm chình ình, phía băng trước có hai xác người cháy đen đui. Đầu đường, người đàn ông bị bắn chết vẫn còn đó, thây chường phình, banh cả cúc áo. Tiếng xe chạy làm động đàn chuột ríu rít chạy quanh, và lớp ruồi đen ngòm đang bu kín cái mặt vôi bay lên từng đàn rồi lại xà xuống ngay. Tôi dáo dác tìm khuôn mặt người đàn bà trẻ đã hân hoan thốt “trúng tim”, không biết người ấy có bao giờ làm mẹ.

**Nguyễn P. Thúy, 05/23/2006**